



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH CÀ PHÊ

Tháng 7/2019



TIN NỔI BẬT TRONG THÁNG

- Trong tháng 7/2019, so với tháng trước, giá cà phê quốc tế tăng 0,5% sàn kỳ hạn London (Robusta) và giá cà phê arabica tăng 6 % trên sàn New York.
- Tồn kho cà phê tại Hoa Kỳ cuối tháng 6 ở mức 6,82 triệu bao, tăng 210 nghìn bao so với cuối tháng trước.
- Xuất khẩu cà phê trong tháng 6/2019 tại Brazil, Colombia, Bờ Biển Ngà tăng lần lượt 13,6%, 25,28% và 82.63% trong khi đó xuất khẩu của Indonesia, Honduras và Costa Rica cùng giảm.
- Giá cà phê nhân xô thu mua nội địa tại Đắk Lắk và Lâm Đồng trong tháng 7/2019 tăng mạnh theo xu hướng giá thị trường quốc tế, lên mức 33.945 đồng/kg và 33.135 đồng/kg.
- Xuất khẩu cà phê tháng 7/2019 ước đạt 157 nghìn tấn với giá trị đạt 253 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu cà phê 7 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1,08 triệu tấn và 1,82 tỷ USD, giảm 8,2% về khối lượng và giảm 19,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2018.
- Tháng 7, Giá cà phê xuất khẩu FOB bình quân 1.390 USD/tấn, thấp hơn 10,47% so với cùng kỳ năm ngoái..



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

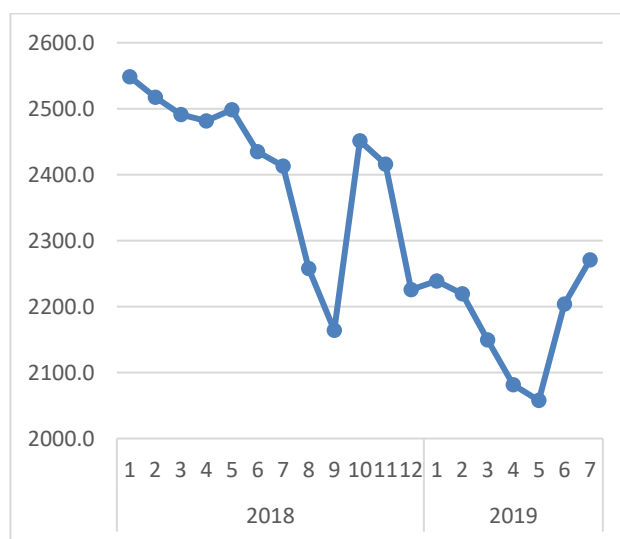


Biến động giá

Giá chỉ số cà phê của ICO bình quân tháng 7/2019 đạt 2271 USD/tấn, tăng 3,04% so với tháng trước và thấp hơn 5,89% so với cùng thời điểm năm 2018.

Trong đó, giá các nhóm cà phê đều tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, mạnh nhất ở nhóm cà phê arabica Brazil với mức tăng 4,71 %, tiếp theo là nhóm cà phê arabica từ các nước khác với mức tăng 4,42%. Cuối cùng là cà phê arabica Colombia tăng 3,1% trong khi nhóm cà phê robusta giảm 0,12%.

Hình 1: Biểu đồ biến động giá chỉ số cà phê ICO (USD/tấn)



Nguồn: ICO



Tháng 7/2019, giá cà phê Arabica bình quân trên sàn New York đạt 2.348 USD/tấn, tăng 6% so với tháng trước và thấp hơn 3,7% so với cùng kỳ tháng 7/2018.

Giá cà phê Robusta bình quân tháng 7/2019 trên sàn London cùng xu hướng tăng, ở mức 1.411,1 USD/tấn, tăng nhẹ 0,5% so với tháng trước và thấp hơn 16,3% so với tháng 7/2018.

Giá cà phê trong tháng có nhiều biến động. Thời điểm đầu tháng, giá cà phê vẫn giữ xu hướng tăng mạnh từ tháng trước đó. Trong đó, giá cà phê arabica phục hồi với thông tin chính thức của Viện Khí tượng (Inmet) Brazil xác nhận không khí lạnh sẽ đi vào phía Nam của bang Minas Gerais và Sao Paulo vào cuối tuần và kéo dài đến giữa tháng. Tuy không gây ra sương giá nhưng thời tiết lạnh dưới 4 độ C sẽ làm cây cà phê ngưng phát triển và trời lạnh kéo dài có thể làm chết cành, chết cây. Điều này đã tác động mạnh tới quyết định mua vào của các nhà đầu tư.

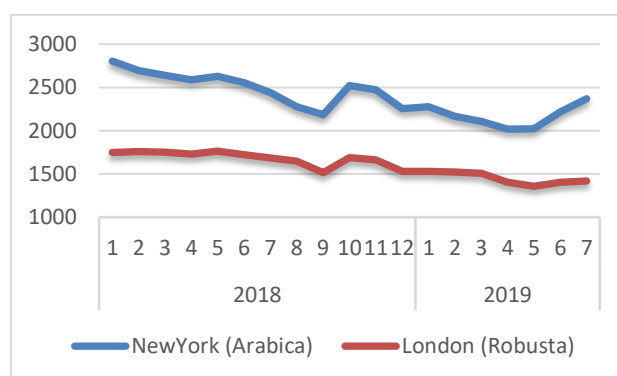


Đến giữa tháng, giá cà phê đã đảo chiều giảm

nhẹ sau 2 tuần tăng mạnh liên tiếp. Sau kỳ nghỉ lễ truyền thống tại bang trồng cà phê chính là São Paulo tại Brazil, áp lực bán hàng vụ mới gia tăng trở lại khiến giá giảm. Trong khi đó, báo cáo cho thấy thông tin sương giá gây hại cuối tuần qua trên các vùng cà phê chỉ ở mức tối thiểu, không tác động đến sản lượng vụ tới nên đã không hỗ trợ giá cà phê tăng lên.

Vào thời điểm cuối tháng, giá cà phê tiếp tục giảm sâu hơn trước thông tin Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã tuyên bố vẫn giữ nguyên lãi suất đồng Euro ở mức hiện tại và có thể thấp hơn trong nửa đầu năm 2020. Đây là quyết định trái ngược với kỳ vọng có một chính sách tiền tệ mới để góp phần đưa kinh tế thế giới thoát khỏi sự trì trệ hiện nay của các nhà đầu tư trên sàn giao dịch chứng khoán, khiến lượng mua vào các thị trường nông nghiệp nói chung bị giảm, trong đó có cà phê.

Hình 2: Biểu đồ biến động giá trên 2 sàn London, New York (USD/tấn)



Nguồn: theice.com

Biến động tồn kho

Hiệp hội cà phê xanh Hoa kỳ (GCA) đã công bố lượng cà phê dự trữ tại các kho đến cuối

tháng 6/2019, theo đó tổng tồn kho cà phê tại Hoa Kỳ ở mức 6.82 triệu bao, tăng 210 nghìn



bao so với cuối tháng trước và chỉ giảm 24 nghìn bao so với cùng kỳ năm ngoái. Với mức tiêu thụ ước khoảng 570 nghìn bao/ mỗi tuần, lượng tồn kho này đủ cung cấp cho hơn 12 tuần cho hoạt động rang xay tại khu vực Bắc Mỹ.



Trong khi đó, Liên đoàn Cà phê châu Âu (ECF) chỉ đưa ra báo cáo tồn kho cà phê tại các kho cảng ở Bỉ, Đức, Pháp và Ý trong tháng 5/2019 đạt 11,77 triệu bao, tăng 172 nghìn bao so với tháng trước. Trong đó, cảng Hamburg (Đức) tăng nhiều nhất với 48,3

Xuất khẩu

Số liệu xuất khẩu chính thức của các nước sản xuất chính thường được công bố sau 1 tháng. Do đó, thị trường xuất khẩu cà phê thế giới trong tháng 6/2019 như sau:



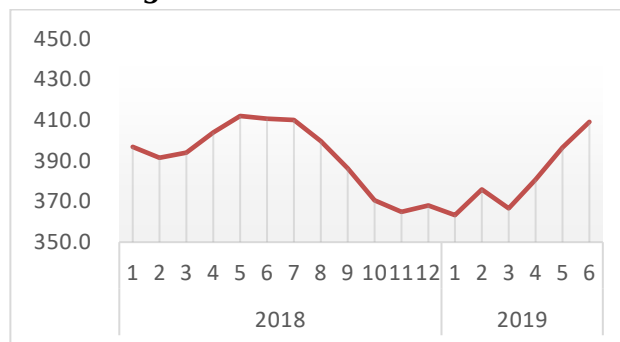
Brazil: Theo Hội đồng các nhà xuất khẩu cà phê Brazil, xuất khẩu cà phê tháng 6/2019 của nước này đạt 2,58 triệu bao, tăng 13,6% so với tháng 6/2018. Như vậy niên vụ 2018/19, Brazil xuất khẩu tổng cộng 37,12 triệu bao, tăng 38,1% so với niên vụ trước, đánh dấu mức xuất khẩu kỷ lục.



Colombia: Theo báo cáo từ Liên đoàn người trồng cà phê Colombia, khối lượng xuất khẩu trong tháng 6/2019 đạt 1.135 nghìn bao, tăng 25,28% so với cùng kỳ năm 2018. Lũy kế xuất khẩu của Colombia trong 9 tháng đầu niên vụ 2018/19 đạt 10,39 triệu bao, tăng 7% so cùng kỳ niên vụ trước.

nghìn bao và ngược lại, cảng Barcelona (Tây Ban Nha) giảm nhiều nhất với mức giảm 39,5 nghìn bao. Lượng tồn kho cà phê này chưa bao gồm các container cà phê chưa được bàn giao theo báo cáo tại các cảng (ước khoảng 2,5 triệu bao). Như vậy, với lượng tiêu thụ trung bình 1,1 triệu bao một tuần tại khu vực Đông và Tây Âu, lượng tồn kho này đủ dùng cho tiêu thụ cà phê rang xay tại châu Âu xấp xỉ 13 tuần nữa.

Hình 3: Biến động tồn kho cà phê tại USA – ĐVT: ngàn tấn



Nguồn: Hiệp hội cà phê xanh Hoa Kỳ



Indonesia: báo cáo xuất khẩu cà phê Robusta trong tháng 6 chỉ đạt 59.040 bao, giảm 65.375 bao, tức giảm 52,54% so với cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, lũy kế xuất khẩu cà phê Robusta của Indonesia trong 9 tháng đầu niên vụ cà phê hiện tại 2018/2019 đạt tổng cộng 1.229.705 bao, chỉ giảm 50.374 bao, tức giảm 4,1% so với 9 tháng đầu niên vụ cà phê trước.

Bờ Biển Ngà: báo cáo xuất khẩu cà phê Robusta trong tháng 6 đạt tới 190.517 bao, tăng 82.63% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế xuất khẩu cà phê của Bờ Biển Ngà trong 6 tháng đầu năm nay đạt tổng cộng 738.083 bao, tăng 40,5% so với cùng kỳ năm trước. Số liệu này cho thấy Bờ Biển Ngà sẽ sớm đạt được mục tiêu xuất khẩu 1,1 triệu bao trong năm nay.



Honduras: Viện Nghiên cứu Cà phê Quốc gia tại Honduras báo cáo khối lượng xuất khẩu trong tháng 6 của nước này đạt 851,7 nghìn bao, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế xuất khẩu trong 9 tháng niên vụ 2018/19 đạt 5,52 triệu bao, thấp hơn 4% so với năm trước.



Tại Costa Rica, xuất khẩu cà phê giảm 18% trong tháng 6 so với tháng trước đó, theo dữ liệu từ viện cà phê quốc gia ICAFE. Costa Rica đã xuất khẩu 136.112 bao cà phê (loại 60 kg) vào tháng 6. Trong 8 tháng đầu niên vụ cà phê 2018/19, Costa Rica đã xuất khẩu 858.505 bao cà phê, giảm khoảng 13% so với cùng kỳ năm 2017/18.

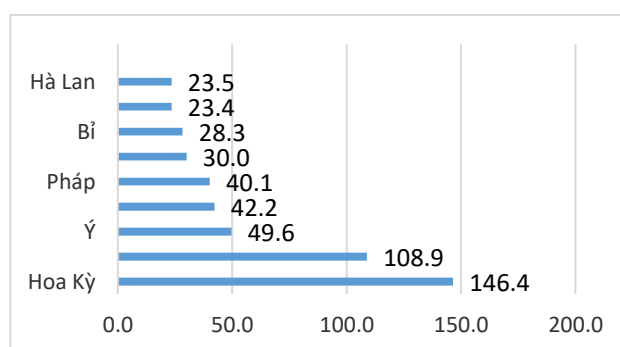
Nhập khẩu

Tình hình nhập khẩu cà phê toàn cầu được các quốc gia tổng hợp báo cáo đầy đủ sau 3 tháng. Do đó tính đến tháng 04/2019 biến động tại một quốc gia nhập khẩu lớn như sau:

- Hoa Kỳ vẫn tiếp tục là quốc gia đứng đầu về nhập khẩu cà phê nhân xô với 146,4 ngàn tấn, tăng nhẹ 0,6% so với tháng trước. So với cùng kỳ năm ngoái, khối lượng này tăng 6%.
- Đứng vị trí thứ 2 về nhập khẩu cà phê nhân xô là Đức với 108,9 ngàn tấn cà phê cập cảng Hambur, tăng 20,8% so với tháng trước và tăng 3,1% so với tháng cùng kỳ năm ngoái.

- Ý tiếp tục là nước nhập khẩu cà phê nhân xô lớn thứ 3 thế giới với 49,6 ngàn tấn, giảm 6,3% so với tháng trước và song vẫn cao hơn 6% so với cùng kỳ năm 2018. [5]

Hình 5: Top 10 thị trường nhập khẩu tháng 04/2019 (ĐVT: ngàn tấn)

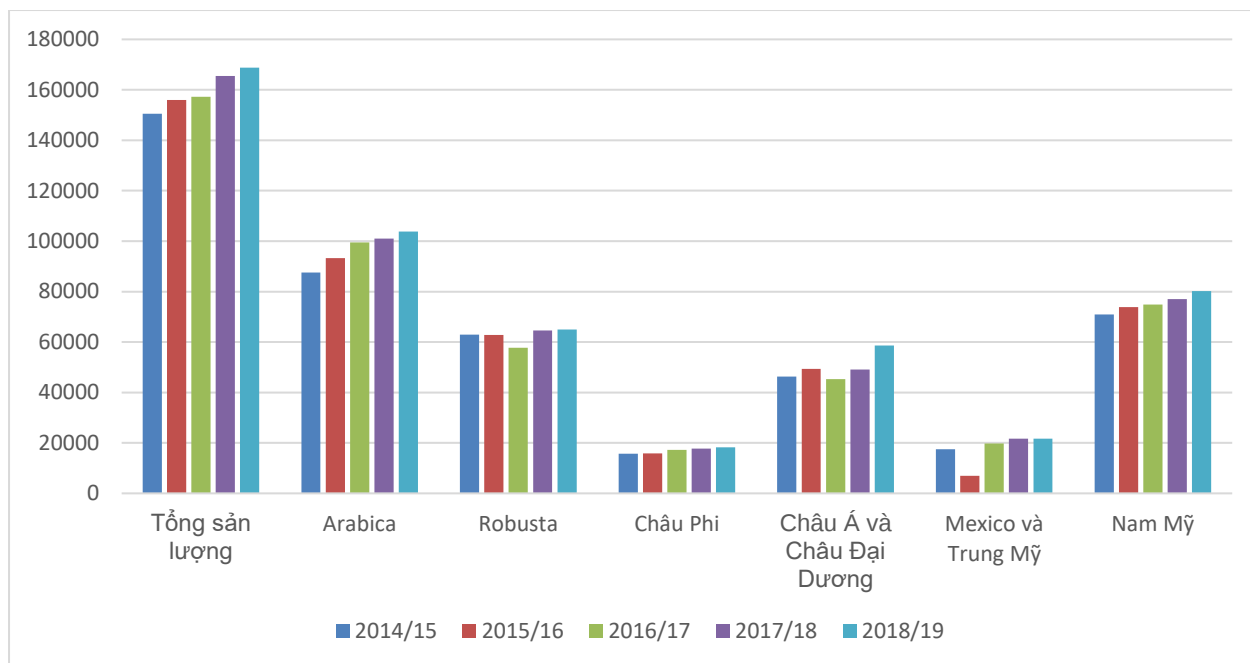


Nguồn: Trademap



Tình hình sản xuất – Thương mại

Hình 6: Sản lượng cà phê thế giới qua các niên vụ



Nguồn: ICO

Tình hình sản xuất tại một số quốc gia trồng cà phê lớn trong tháng 6/2019 như sau:

Theo báo cáo từ Liên đoàn người trồng cà phê Colombia, sản lượng thu hoạch cà phê trong tháng 6/2019 của nước này đạt 1.211 nghìn bao, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2018. Tổng sản lượng trong 9 tháng đầu niên vụ 2018/19 đạt 10,34 triệu bao.

Theo số liệu thống kê từ Cơ quan Hải quan Nhật Bản, 5 tháng đầu năm 2019, nhập khẩu chủng loại cà phê hạt rang hương của Nhật Bản đạt trên 1 nghìn tấn, trị giá 20 triệu Yên (tương đương 190 nghìn USD), tăng 4.085,9% về lượng và tăng 2.887,1% về trị giá so với 5 tháng đầu năm 2018. Giá nhập khẩu bình quân cà phê của Nhật Bản 5 tháng đầu năm 2019 đạt mức 2.887 USD/tấn, giảm 6,9% so với 5 tháng đầu năm 2018. Trong đó, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Nhật Bản từ Việt Nam đạt mức thấp nhất 1.690 USD/tấn, trong khi giá nhập khẩu bình quân cà phê của Nhật Bản từ Brazil đạt 2.786 USD/tấn.

Theo tin từ Brazil, thu hoạch vụ mùa cà phê Conilon Robusta năm nay sẽ hoàn tất vào vào cuối tháng 7, với sản lượng ước khoảng 15 triệu bao, cao hơn so với ước báo của Conab (chỉ khoảng 13,9 triệu bao). Sở dĩ kỳ vọng ở mức này là do Espírito Santo năm nay được mùa thu hoạch. Đây vốn là bang chiếm 70% sản lượng cà phê Conilon của Brazil.

Báo cáo mới nhất của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự kiến năm nay sản lượng Brazil giảm 5,5 triệu bao, xuống 59,3 triệu bao, cho dù sản lượng cà phê Arabica giảm vì chu kỳ “hai năm một” nhưng sản lượng cà phê Conilon Robusta tăng mạnh bù đắp.



Theo công ty môi giới kinh doanh cà phê Brazil Safras & Mercado (S&M), hiện Brazil đã hoàn thành thu hoạch trên 75% sản lượng mùa vụ năm nay, trong đó arabica 27,6 triệu bao và robusta 16,5 triệu bao. Trong khi Việt Nam đang ở giai đoạn cuối vụ, tồn kho không nhiều, cà phê robusta Brazil là yếu tố chính gây áp lực lên sàn robusta London. Brazil có lợi thế khi giá arabica thấp, họ sẽ bán robusta và để lại arabica loại chất lượng thấp nhằm tiêu thụ trong nước.

Trong hai ngày 10-11/07/19, Diễn đàn các nước sản xuất cà phê thế giới lần thứ 2 được tổ chức tại Campinas (Brazil) để thảo luận tìm biện pháp cho một nền kinh tế cà phê bền vững khi thị trường đang chịu áp lực giảm giá trên các sàn giao dịch phái sinh. Đại diện của Colombia đề nghị một kế hoạch hạn chế xuất khẩu để giữ giá, nhưng phía Brazil cho là không khả thi. Trong khi đó, chuyên gia kinh tế thuộc trường Đại học Colombia, ông Jeffrey Sachs đưa ra sáng kiến lập một quỹ hỗ trợ cho nông dân tại các nước trồng cà phê, giúp nâng cao sinh kế cho người lao động nông nghiệp cà phê. Vị chuyên gia cũng đề nghị chính phủ các nước sản xuất, các nhà hảo tâm trên toàn thế giới và những nhà rang xay lớn trên thị trường quốc tế chung tay tài trợ cho quỹ này. Tuy nhiên, sáng kiến trên được đánh giá khó thực hiện vì hầu hết các nước sản xuất và xuất khẩu cà phê là những nước nghèo, khi giá cả bấp bênh sẽ khó thuyết phục chính phủ trong nước.

Dù vậy, vào ngày 11/07, Tổng thống Colombia Ivan Duque công bố sẽ lập quỹ bình ổn giá cho ngành cà phê nước này nhằm tạo điều kiện cho nông dân không bán mạnh khi sàn kỳ hạn rớt sâu. Trong niên vụ này, Colombia từng chi 79,5 triệu Usd để giúp nông dân giải tỏa bớt khó khăn về giá trên thị trường xuất khẩu. Đây cũng có thể là một yếu tố tích cực giúp giá cà phê không giảm sâu.

Uganda, một trong những quốc gia xuất khẩu cà phê hàng đầu ở châu Phi, có kế hoạch ban hành một luật mới để điều chỉnh việc trồng cà phê trong nỗ lực thúc đẩy chất lượng và sản lượng cho việc xuất khẩu mặt hàng chính của quốc gia. Đạo luật mới sẽ thay thế luật năm 1991 chỉ gồm các hoạt động sau sản xuất như tiếp thị và chế biến. Luật mới sẽ mở rộng phạm vi quản lý đối với các vấn đề liên quan đến nguyên liệu trồng, thu hoạch và xử lý sau thu hoạch, nghiên cứu và biến đổi khí hậu.

Bộ Nông nghiệp Mỹ dự báo sản lượng cà phê thế giới niên vụ 2019/20 đạt hơn 169 triệu bao (loại 60kg), giảm 5,4 triệu bao so với niên vụ 2018/19. Cơ quan này dự báo sản lượng cà phê của Việt Nam niên vụ 2019/20 tăng thêm 100.000 bao so với niên vụ 2018/19 với mức kỉ lục 30,5 triệu bao. Tiêu thụ cà phê toàn cầu đạt mức kỉ lục gần 168 triệu USD, hàng tồn kho cuối kỳ sẽ giảm 2,8 triệu bao, xuống còn 33,5 triệu bao.



THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

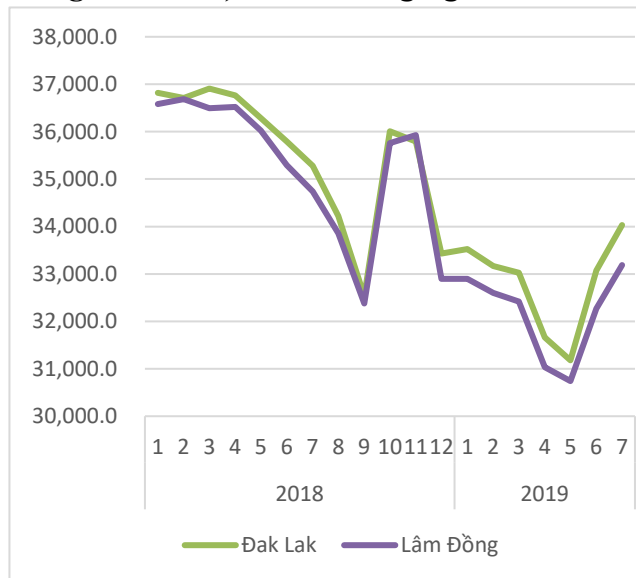
Biến động giá

Trong tháng 7, giá cà phê đại lý thu mua tại khu vực Tây Nguyên tiếp tục xu hướng tăng so với tháng trước. Trong đó, giá cà phê thu mua tại Đắk Lắk đạt 33.945 đồng/kg, tăng 2,64% so với tháng trước và thấp hơn 3,79% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá cà phê thu mua tại đại lý ở Lâm Đồng đạt 33.135 đồng/kg, tăng 2,68% so với tháng trước và thấp hơn 4,63% so với cùng kỳ năm 2018. [7]

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay tại cảng Sài Gòn (FOB) trong tháng 7/2019 cũng tăng nhẹ. Theo đó, giá FOB bình quân tháng 7 tăng 1,46% so với tháng 6/2019, đạt bình quân 1.395,1 USD/tấn, thấp hơn 10,14% so với cùng kỳ năm ngoái. [8]

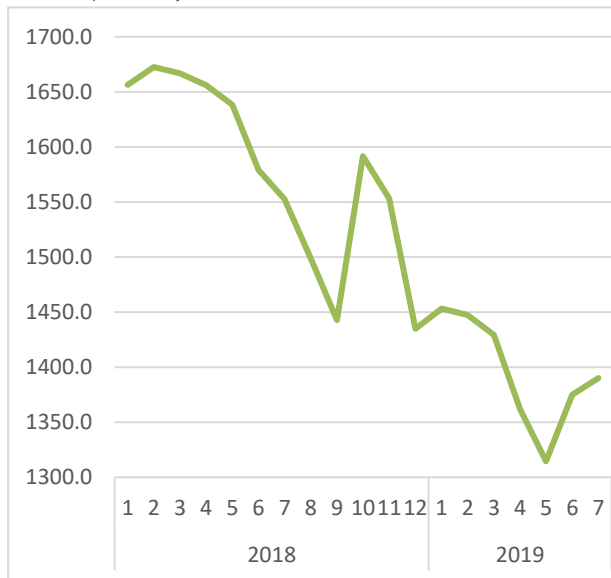
Trong tháng 7, mặc dù giá cà phê tiếp tục chuyển biến tích cực khiến tâm lý người dân phấn khởi. Tuy nhiên thời điểm hiện tại, lượng hàng còn lại trong dân rất hạn chế. Nhiều thương lái không mua gom được đủ hàng để doanh nghiệp ký hợp đồng mới giao trong giai đoạn còn lại của vụ mùa năm nay. Theo chia sẻ của một số hộ trồng cà phê tại Tây Nguyên, nếu giá cà phê không được cải thiện sẽ ảnh hưởng lớn đến đời sống của người nông dân do năm vừa qua số tiền thu được từ việc bán cà phê đã không đủ để họ trang trải chi phí sản xuất và sinh hoạt.

Hình 7: Biến động giá cà phê nội địa (Lâm Đồng, Đắk Lắk), ĐVT: đồng/kg



Nguồn: CTV VnSAT

Hình 8: biến động giá cà phê xuất khẩu FOB (HCM), ĐVT: USD/tấn



Nguồn: Bộ tài chính

Biến động xuất khẩu

Theo Cục Chế biến và phát triển thị trường nông sản (Bộ NN-PTNT) cho thấy, Xuất khẩu cà phê tháng 7/2019 ước đạt 157 nghìn tấn với giá trị đạt 253 triệu USD, đưa khối

lượng xuất khẩu cà phê 7 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1,08 triệu tấn và 1,82 tỷ USD, giảm 8,2% về khối lượng và giảm 19,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2018.



Giá cà phê xuất khẩu bình quân 6 tháng đầu năm 2019 đạt 1.706 USD/tấn, giảm 11,6% so với cùng kỳ năm 2018.

Đức là thị trường tiêu thụ nhiều nhất các loại cà phê của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm, chiếm trên 14,8% trong tổng lượng cà phê xuất khẩu của cả nước đạt 136.180 tấn, tương đương 214,4 triệu USD, giá 1.574,4 USD/tấn, giảm hơn 13% về kim ngạch và về giá so với cùng kỳ năm 2018.

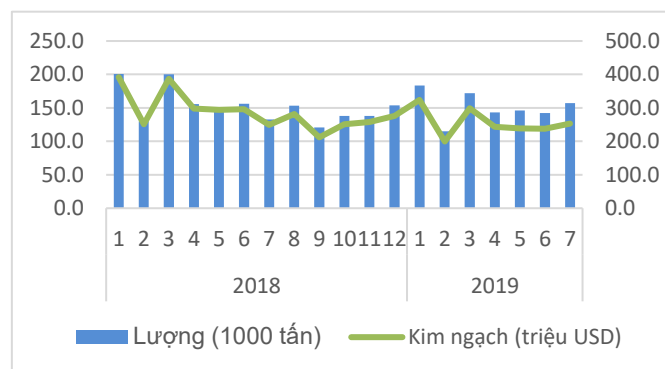
Đông Nam Á là thị trường lớn thứ 2 về tiêu thụ cà phê Việt Nam, đạt 101.520 tấn, tương đương 202,48 triệu USD, cũng giảm cả về lượng và giảm về kim ngạch so với cùng kỳ.

Thị trường Mỹ xếp thứ 3 về tiêu thụ cà phê, chiếm gần 10% trong tổng lượng và tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của cả nước, đạt 89.249 tấn, trị giá 147,02 triệu USD, giảm 27,8% về kim ngạch, giảm 14,9% về giá so với cùng kỳ.

Như vậy, cả 3 thị trường xuất khẩu cà phê lớn của Việt Nam đều sụt giảm trong 6 tháng qua. Nhưng giảm mạnh nhất là thị trường Indonesia, giảm 74% cả về lượng và kim ngạch, đạt 13.849 tấn. Chỉ có một vài thị trường xuất khẩu tăng cả lượng và kim ngạch là Philippines Malaysia và Canada.

Cà phê là một trong những mặt hàng nông sản chủ lực của Việt Nam với mục tiêu đặt ra là xuất khẩu đem về 3,74 tỉ USD trong năm 2019. Trước những thách thức khó khăn của thị trường 6 tháng cuối năm cần có những giải pháp thúc đẩy xuất khẩu mới đạt được mục tiêu đề ra.

Hình 9: Biến động lượng và giá trị xuất khẩu



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Theo Cục Xuất nhập khẩu đánh giá ngành cà phê Việt Nam đang chịu sự cạnh tranh rất lớn với các đối thủ Brazil, Colombia, Ethiopia, Tanzania.

Tại Trung Quốc, giá nhập khẩu bình quân mặt hàng cà phê từ Italy đạt 12.400 USD/tấn, gấp gần 8 lần so với giá cà phê Việt Nam.

Tại Hàn Quốc, Việt Nam là nước xuất khẩu cà phê lớn nhất với khối lượng lên tới 11.000 tấn. Song, tại đây, giá cà phê Việt xuất khẩu chỉ đạt 1,8 USD/kg, thấp bằng một nửa giá cà phê nước này nhập khẩu. Brazil là nước đứng thứ 2 về khối lượng với gần 10.600 tấn vào Hàn Quốc, nhưng xuất khẩu đạt giá 2,6 USD/kg; còn cà phê Colombia đứng thứ 3 với trên 9.000 tấn, giá bình quân đạt 3,2 USD/kg. Riêng Mỹ, mới chỉ xuất khẩu vào Hàn Quốc khoảng 3.000 tấn cà phê, tuy nhiên giá xuất khẩu đạt mức gần 11 USD/kg.

Cục Xuất nhập khẩu cho biết nguyên nhân giá nhập khẩu cà phê bình quân từ Italia cao là do Trung Quốc chủ yếu nhập khẩu cà phê chế biến từ nước này (mã HS090121), trong



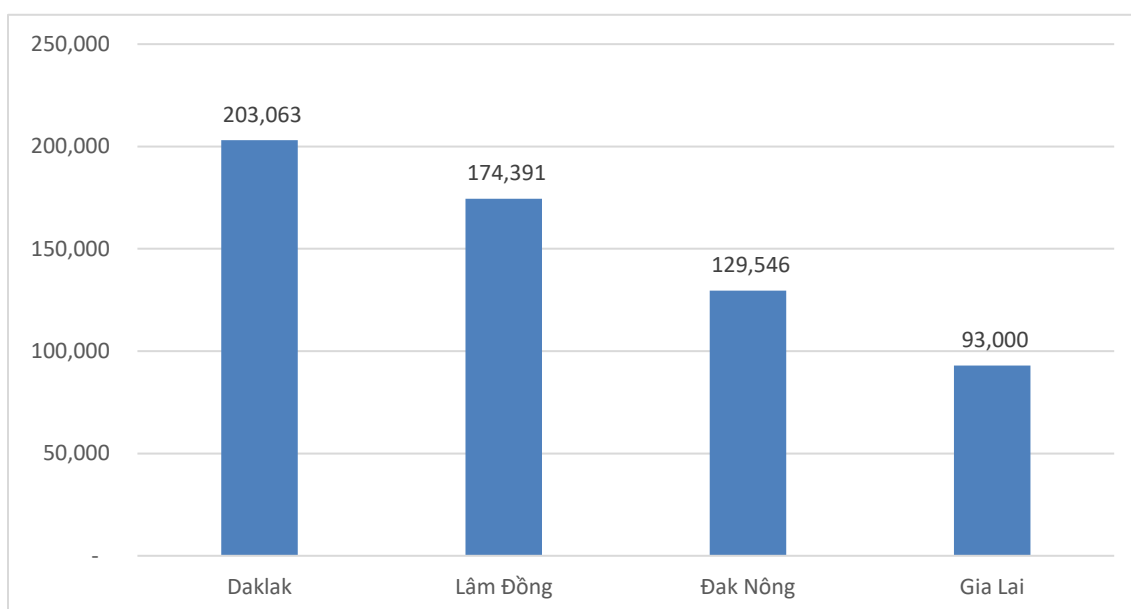
khi nhập khẩu từ Việt Nam cà phê dạng thô và chưa qua chế biến. Cùng với đó, nguyên liệu thu hoạch không đáp ứng đủ tiêu chuẩn về độ chín, cà phê còn lẫn các tạp chất,... dẫn đến chất lượng cà phê còn thấp, giá trị theo đó chỉ ở mức trung bình khi xuất khẩu.

Do đó, để nâng cao sức cạnh tranh và gia tăng giá trị xuất khẩu, Cục Xuất khẩu cho rằng

ngành cà phê Việt Nam cần nâng cao chất lượng sản phẩm, nhất là đối với cà phê thành phẩm, đồng thời tham gia đầu tư sản xuất và chế biến sâu các sản phẩm cà phê chất lượng cao theo chuỗi từ sản xuất, chế biến đến thương mại, đảm bảo được giá trị gia tăng cho ngành cà phê.

Tình hình sản xuất

Hình 10: Diện tích trồng cà phê tại 1 số tỉnh Tây Nguyên năm 2019



Nguồn: Chi cục BVTV các tỉnh

Theo cam kết Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), cùng với gạo, thủy sản, gỗ, rau củ quả tươi chế biến, hoa tươi, mật ong... thì cà phê có nhiều lợi thế lớn khi xuất khẩu sang thị trường Liên minh châu Âu (EU). Hiệp hội Cà phê cao Việt Nam cho rằng, cần sự kết nối chặt chẽ, không chỉ doanh nghiệp trong nước với nhau, mà cả doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI, làm gia tăng giá trị xuất khẩu. Các doanh nghiệp cần đẩy mạnh chế biến sâu. Nông dân phải chuyển hướng canh tác bền vững, đạt chứng nhận quốc tế; có sự phối hợp, kết nối chặt chẽ giữa doanh nghiệp trong nước với nhau, và giữa doanh nghiệp trong nước với các nhà phân phối tại EU, để làm gia tăng giá trị xuất khẩu.

Theo tin từ Daklak, nhiều diện tích cà phê tái canh không thành công tại huyện Krông Búk. Người dân tái canh cà phê được 2-3 năm thì nhiều diện tích cà phê trên địa bàn huyện bị sâu bệnh hại tấn công gây vàng lá, thối rễ, chết cây. Theo Trưởng trạm Khuyến nông huyện Krông



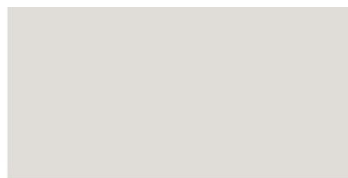
Bú� đa số người dân trên địa bàn huyện nhỏ đi trồng lại liền nhưng không thực hiện việc kiểm tra mật độ sâu bệnh hại trong đất như quy định của Bộ Nông nghiệp. Bệnh phổ biến trên cà phê tái canh là tuyến trùng và các loại nấm trong đất. Lúc vườn cây nhiễm bệnh chết dần, các hộ dân mới nhận ra bản thân đã chủ quan, không tuân thủ quy trình xử lý đất, sâu bệnh hại.

Tình hình dịch bệnh tháng 7 tại Kontum cũng diễn biến phức tạp khi bắt đầu bước vào mùa mưa, dịch bọ cánh cứng xuất hiện phá hoại cây trồng, nhất là những diện tích đang trong thời kỳ tái canh. Người trồng cà phê trên địa bàn huyện Đăk Hà bắt đầu thực hiện nhiều biện pháp phòng trừ loại bọ này dựa trên quy luật phát triển và phá hoại cùng chung, áp dụng kết hợp gồm xịt phun thuốc và thực hiện vệ sinh đồng ruộng, theo dõi chặt chu kỳ phát triển của bọ cánh cứng để chủ động phòng trừ. Đến thời điểm hiện tại toàn huyện đã diệt trừ được 90% bọ cánh cứng.



Nguồn tham khảo

- [1] Hiệp hội Cà Phê Quốc Tế (ICO)
- [2] Sàn giao dịch The Ice. (theice.com)
- [3] Hiệp Hội Cà Phê Xanh Hoa Kỳ (Green Coffee Association)
- [4] Báo cáo thị trường cà phê tại trang web scasa.co.za
- [5] Tổng hợp số liệu Trademap.com
- [6] Trang tin Reuters.com
- [7] Thông tin từ cộng tác viên dự án VnSAT tại các tỉnh Tây Nguyên
- [8] Trang thông tin tổng hợp cà phê: <http://giacaphe.com/>
- [9] Trang thông tin thị trường hàng hóa Việt Nam: [Vinanet.vn](http://vinanet.vn)
- [10] Thông tấn xã Việt Nam.
- [11] Báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
- [12] Hải Quan Việt Nam



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn